

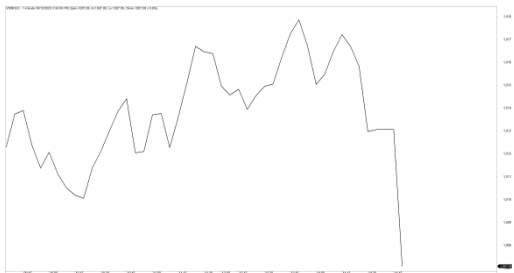
Market Today: Các chỉ số biến động hẹp

30/12/2022

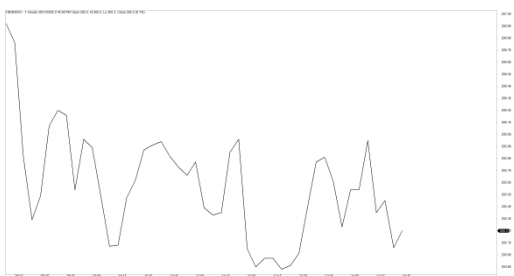
Diễn biến thị trường trong phiên			
Rating	VNI	HNI	UPCOM
<b>Điểm</b>	1,007.09	205.31	71.65
% ngày	-0.22%	-0.60%	1.07%
% tuần	-1.30%	0.00%	0.90%
% tháng	-3.94%	-1.67%	1.10%
% năm	-32.23%	-55.53%	-35.77%
<b>GTGD (Tỷ VND)</b>			
Trong ngày	9,763	1,044	442
TB 1 tuần	9,171	919	632
TB 1 tháng	14,405	1,381	591
<b>Khối ngoại (Tỷ VND)</b>			
Mua	1,432.58	24.21	12.40
Bán	937.63	0.85	13.79
Giá trị ròng	494.96	23.36	-1.39
<b>Độ rộng TT</b>			
Mã Tăng	331	133	160
Mã Giảm	86	52	103
Không Đổi	62	38	58
<b>Chỉ số chính</b>			
P/E	10.49	12.29	10.79
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	4,048	253	960
LS Cổ tức	2.61%	6.41%	4.21%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

**VNINDEX**



**HNIINDEX**



**DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG**

Các chỉ số biến động hẹp nhưng cung cầu vẫn ở trạng thái cân bằng trong phiên cuối cùng của năm dương lịch. Chỉ số VN-Index đóng cửa giảm 0.22% dừng tại 1007.09 điểm, chỉ số HNX-Index giảm 0.6%, chỉ số Upcom-Index tăng 1.07%. Giá trị giao dịch khớp lệnh tiếp tục ở mức thấp với con số 6,315 tỷ đồng trên cả 3 sàn.

Thanh khoản thấp trước kỳ nghỉ lễ khiến dao động cổ phiếu có xu hướng mạnh hơn như BID (-3.5%), KDH (-5.2%), NVL (-4.4%), SAB (-3.5%), TPB (-1.6%)...là những mã giảm giá đáng chú ý trong phiên cuối tuần. Lực cầu vẫn còn thận trọng khiến mức tăng ở các cổ phiếu kiếm tiền như PDR (+1.5%), POW (+1.4%), PLX (+1.1%).

EIB (+3.5%), PNJ (+4.5%) là 2 cổ phiếu có mức tăng đáng chú ý trong phiên cuối tuần. Trên sàn HNX, PVI (+4.4%), PLC (+3.7%), SCG (+1.1%) là các cổ phiếu tăng giá tích cực.

Khối ngoại tiếp tục mua ròng 517 tỷ đồng toàn thị trường trong đó STB (104 tỷ), HPG (77 tỷ), BCM (71 tỷ) dẫn đầu ở chiều mua ròng. Ở chiều ngược lại, BID (42 tỷ), PDR (37 tỷ), VIC (21 tỷ) là các mã bị bán ròng khá nhất.

**QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN**

Chúng tôi cho rằng chỉ số VN-Index có thể sẽ tiếp tục đi ngang quanh đường trung bình 50 phiên với khối lượng giao dịch vẫn duy trì ở mức thấp. Đồng thời, thị trường có dấu hiệu bước vào giai đoạn tích lũy ngắn hạn cho thấy thị trường sẽ tiếp tục đi ngang với thanh khoản thấp trong vài phiên tới, điều này cũng thể hiện tâm lý bi quan với xu hướng hiện tại và dòng tiền có thể sẽ phân hóa giữa các nhóm cổ phiếu. Nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn tỏ ra suy yếu hơn nhóm cổ phiếu vốn hóa vừa và nhỏ, nhưng sự phân hóa này chưa rõ rệt vì dòng tiền hiện nay rất yếu.

Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức GIẢM. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn nên ưu tiên tận dụng nhịp hồi để hạ tỷ trọng cổ phiếu về mức thấp và chưa nên mua mới trong giai đoạn này.

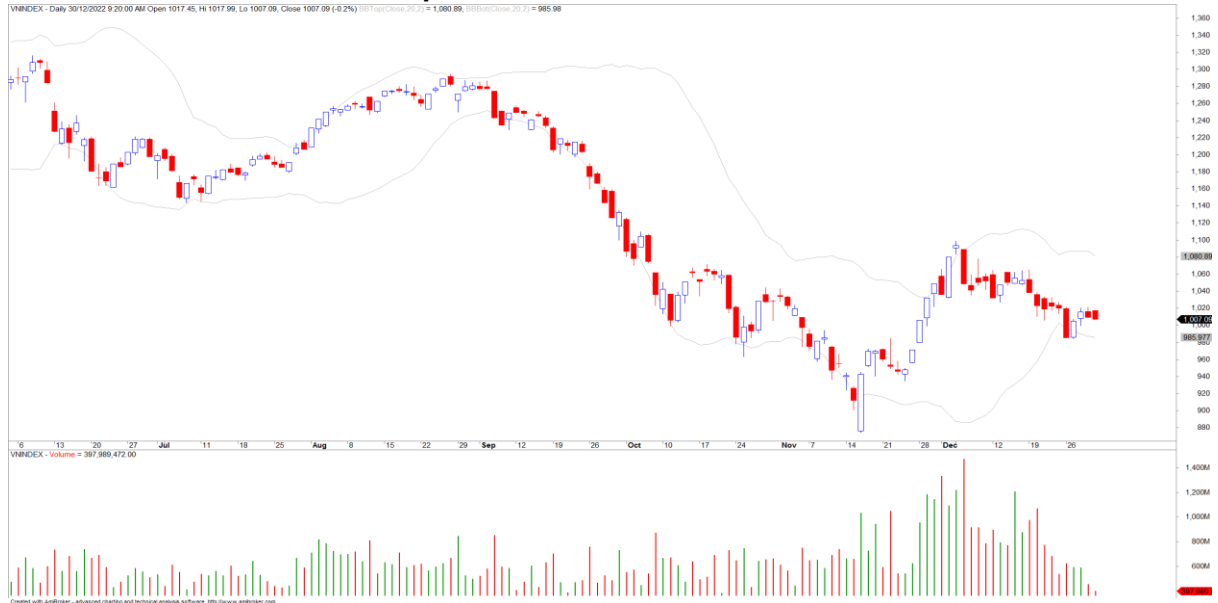
Theo đồ thị tuần, chỉ số VN-Index tiếp tục ghi nhận tuần giảm điểm thứ 4 liên tiếp với khối lượng giao dịch giảm dần cho nên chúng tôi vẫn đánh giá thị trường đang trong giai đoạn điều chỉnh trung hạn. Đồng thời, đồ thị giá đang giảm về gần vùng quá bán cho nên lực cầu có thể sẽ được kích thích. Ngoài ra, xu hướng trung hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư trung hạn có thể tiếp tục tận dụng nhịp điều chỉnh để gia tăng tỷ trọng cổ phiếu

Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>



We Create Fortune

## BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	<b>GIẢM</b>	<b>TĂNG</b>	1110	1130	870	800
Chỉ số HNX-Index	<b>GIẢM</b>	<b>TĂNG</b>	197	210	189	160
Chỉ số VN30	<b>GIẢM</b>	<b>TĂNG</b>	1120	1140	980	960
Chỉ số VNMidcaps	<b>GIẢM</b>	<b>TĂNG</b>	1,030	1200	963	900
Chỉ số VNSmallcaps	<b>GIẢM</b>	<b>TĂNG</b>	1000	1150	804	750

We Create Fortune

Sàn GDCK TPHCM (HSX)			Sàn GDCK Hà Nội (HSX)			Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)		
	Điểm	Chg%		Điểm	Chg%		Điểm	Chg%
VNI	1007.09	-0.22%	HNI	205.31	-0.60%	UPCoM	71.65	1.07%
VN30	1005.19	-0.31%	HN30	331.09	-0.41%			
VN Mid	1308.53	0.97%	VNX	970.65	0.12%			
VN Small	1064.1	0.68%	AllSh					

GDKN	GTGD (tỷ VND)		GDKN	GTGD (tỷ VND)		GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	1432.58		Mua	24.21		Mua	12.40	
Bán	937.63		Bán	0.85		Bán	13.79	
GT rỗng	494.96		GT rỗng	23.36		GT rỗng	-1.39	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%	Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%	Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
PSH	320	6.96%	GKM	2600	9.92%	SQC	2070	14.18%
CKG	1300	6.95%	BVS	1600	8.42%	DGT	900	14.06%
DRH	300	6.90%	HTP	2000	5.65%	PVP	802	6.68%
OGC	540	6.87%	PVI	2000	4.35%	DVN	1112	6.58%
KSB	1200	6.86%	PLC	800	3.69%	TIS	288	6.00%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%	Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%	Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
TSC	-190	-5.67%	EVS	-1400	-10.00%	DSP	-1850	-12.33%
KDH	-1450	-5.19%	NVB	-2000	-9.30%	PVX	-112	-4.67%
NVL	-650	-4.44%	CEO	-800	-4.30%	ABI	-1341	-3.68%
HPX	-200	-4.17%	IDJ	-200	-2.53%	GEE	-731	-2.40%
KPF	-500	-3.97%	L14	-1200	-2.27%	SGI	-387	-1.90%

\*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG >1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng		GTVH cao nhất	Tỷ đồng		GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VCB	378,601		KSF	21,450		ACV	185,069	
VHM	209,010		THD	13,650		VGI	60,949	
VIC	205,190		PVI	11,244		MCH	53,669	
BID	195,259		NVB	10,858		VEA	52,215	
GAS	194,266		BAB	10,737		BSR	41,075	

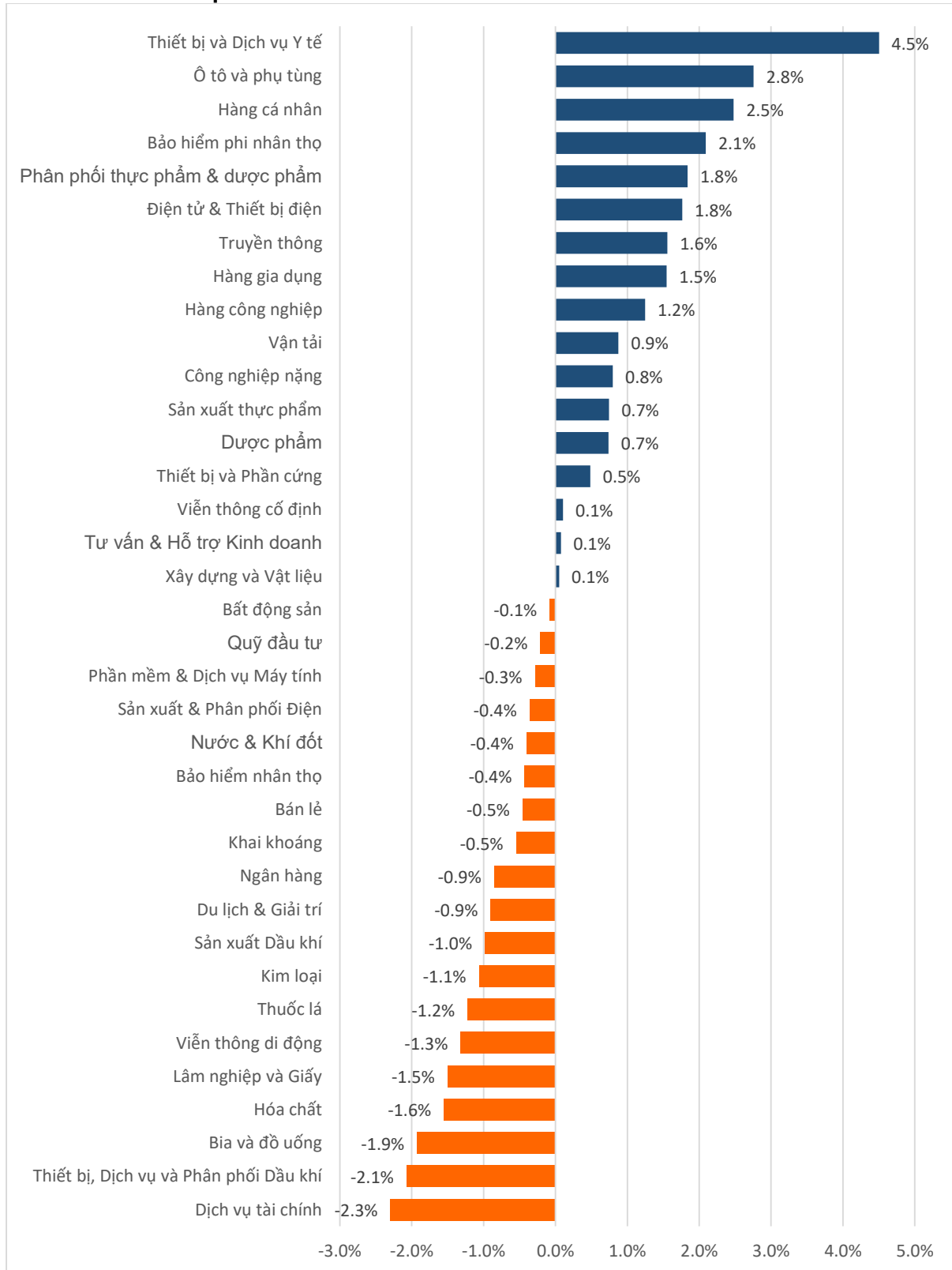
KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày	KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày	KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
VPB	23,760,011	26,977,606	SHS	7,070,356	25,211,533	VLC	3,355,349	154,932
HPG	15,172,954	34,458,410	CEO	5,414,011	11,845,412	DSP	3,300,200	7,051
HAG	14,439,097	19,068,221	TPP	4,540,774	238	BSR	2,966,315	8,517,490
STB	13,869,170	24,418,411	IDC	2,945,956	3,691,467	PVX	2,170,760	627,580
VND	12,605,447	34,678,738	PVS	1,988,665	6,708,783	DCS	2,004,614	457,038

Nguồn: Bloomberg & YSVN



We Create Fortune

## DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



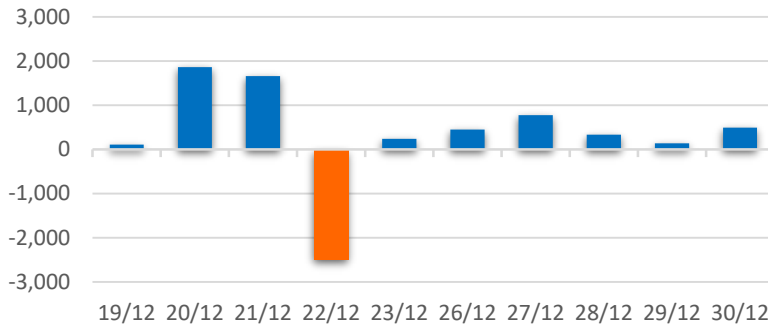
Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

## THÔNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

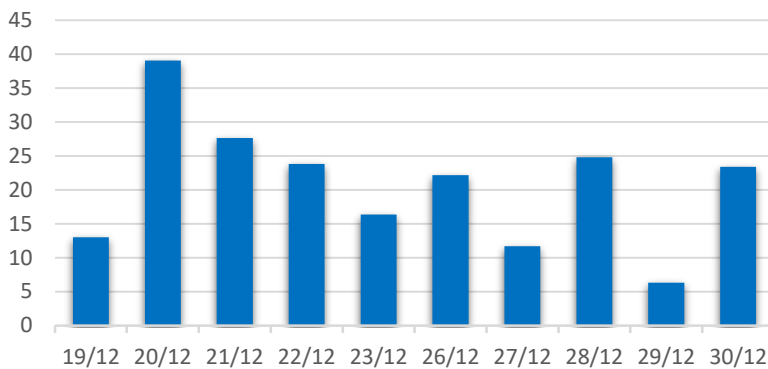
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
STB	104,413	BID	42,476
BCM	77,238	PDR	37,066
HPG	71,215	VIC	23,541
DGC	47,602	NVL	22,334
VHC	32,980	TVS	10,998

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

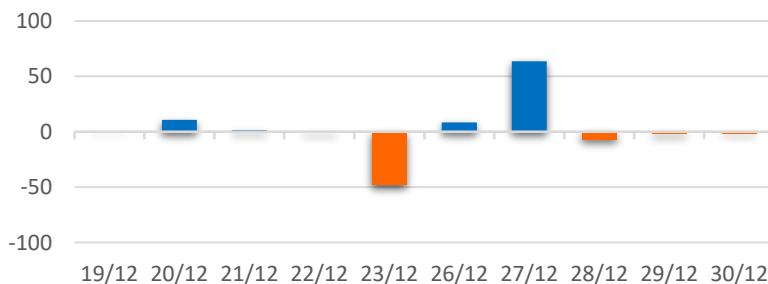
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
IDC	9,621	VCS	400
PVI	6,477	THD	97
PVS	6,464	SDT	33
CEO	427	IDV	32
BVS	226	L14	26

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại  
UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
MCM	633	QNS	3,475
LTG	482	VEA	409
MML	365	VTP	275
ABI	305	SSH	106
GHC	272	CSI	87

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

## THÔNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
VPB	1,076	BCM	167,737
REE	188	PDR	41,383
VRC	148	DXG	31,581
GMD	82	FUEVFNVD	24,307
MSB	75	EIB	22,294

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất trên HSX

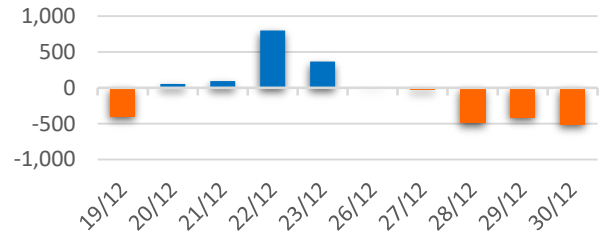
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
GKM	246.57		

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên HNX

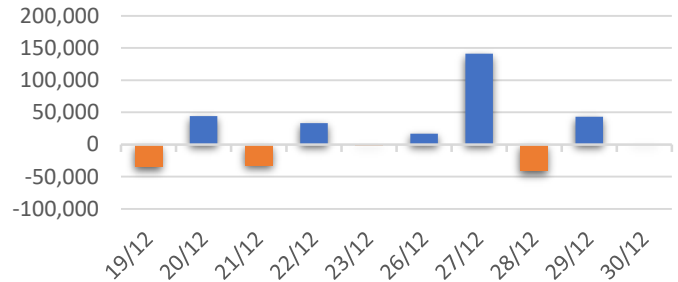
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
		KHA	0

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên UPCoM

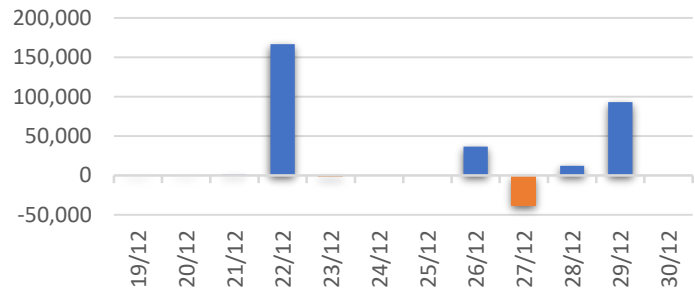
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng trên HSX (tỷ đồng)



Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng HNX (triệu đồng)



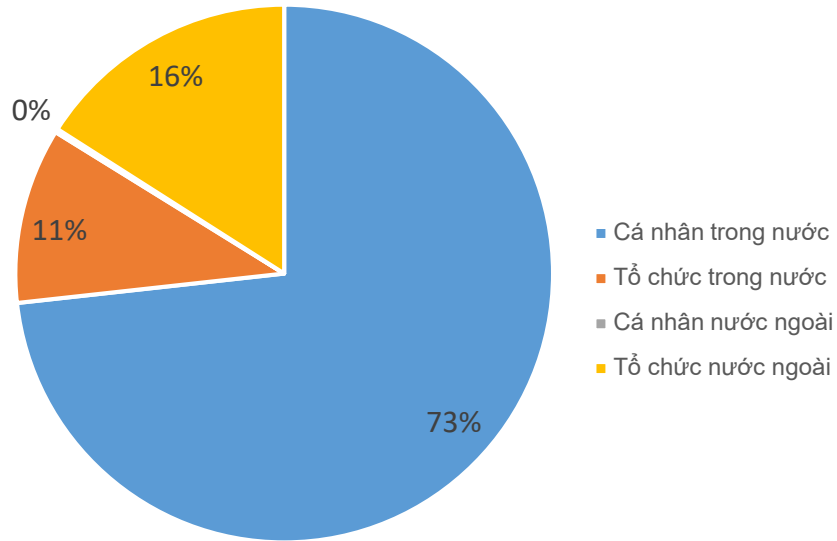
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng UPCoM (triệu đồng)





We Create **Fortune**

## CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

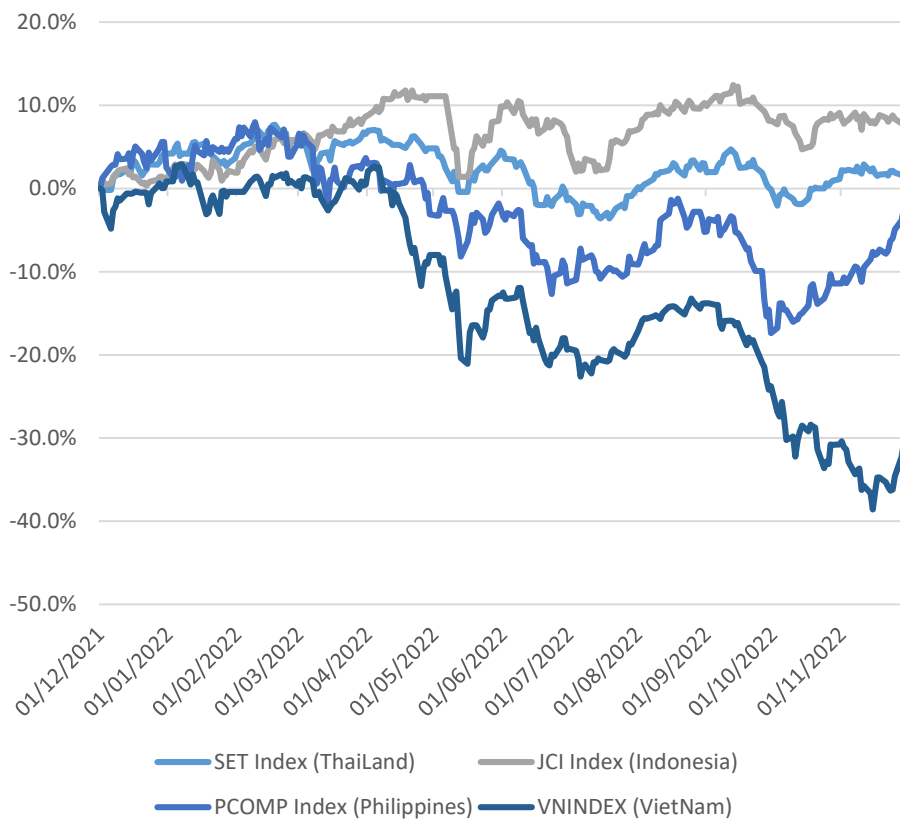


Nguồn: FinPro – YSVN



We Create Fortune

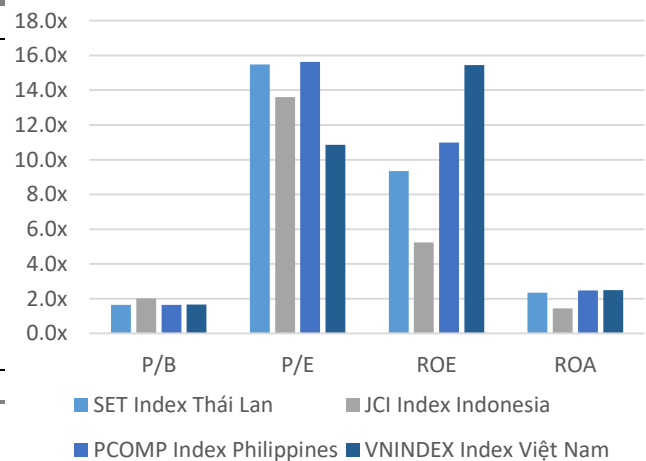
### Diễn biến các thị trường trong khu vực



#### Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.6x	1.2x	1.6x	1.6x
P/E		15.1x	14.7x	15.2x	10.6x
ROE	%	9.35	5.24	10.98	15.44
ROA	%	2.35	1.44	2.47	2.50
Vốn hóa	Tỷ USD	566.50	615.77	168.22	169.85
GTGD	Tỷ USD	2.10	1.57	0.38	0.57
LS cổ tức	%	2.83	2.72	2.10	1.97

Nguồn: Bloomberg & YSVN







We Create **Fortune**

## CÔNG TY CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

### Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

**Nguyễn Thế Minh**

**Giám đốc Nghiên cứu Phân tích**

+84 28 3622 6868 ext 3826  
minh.nguyen@yuantan.com.vn

**Lý Thị Hiền**

**Trưởng phòng NC-PT**

+84 28 3622 6868 ext 3908  
hien.ly@yuantan.com.vn

**Quách Đức Khánh**

**Phó Phòng NC-PT**

+84 28 3622 6868 ext 3833  
khanh.quach@yuantan.com.vn

**Khổng Hữu Hiệp**

**Chuyên viên phân tích cao cấp**

+84 28 3622 6868 ext 3912  
hiep.khong@yuantan.com.vn

**Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng**

**Chuyên viên phân tích cao cấp**

+84 28 3622 6868 ext 3832  
hong.nguyen@yuantan.com.vn

**Phạm Tấn Phát**

**Chuyên viên phân tích cao cấp**

+84 28 3622 6868 ext 3880  
phat.pham@yuantan.com.vn

**Ngô Thanh Thảo**

**Trợ lý phân tích**

+84 28 3622 6868 ext 3952  
thao.ngo@yuantan.com.vn

### Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

**Phạm Đắc Thành**

**Giám đốc Khu vực Miền Bắc**

+84 28 3622 6868 ext 3416  
thanh.pham@yuantan.com.vn

**Võ Thị Thu Thủy**

**Giám đốc chi nhánh Bình Dương**

+84 28 3622 6868 ext 3505  
thuy.vo@yuantan.com.vn

**Lương Kỳ Ty**

**Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn**

+84 28 3622 6868 ext 3653  
ty.luong@yuantan.com.vn

**Bùi Quốc Phong**

**Giám đốc chi nhánh Đồng Nai**

+84 28 3622 6868 ext 3701  
phong.bui@yuantan.com.vn

**Võ Đình Tuấn**

**Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng**

+84 28 3622 6868 ext 3301  
tuan.vo@yuantan.com.vn

**Nguyễn Việt Quang**

**Giám đốc chi nhánh Hà Nội**

+84 28 3622 6868 ext 3404  
quang.nguyen@yuantan.com.vn

**Đinh Thị Thu Cúc**

**Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu**

+84 28 3622 6868 ext 3203  
cuc.dinh@yuantan.com.vn



We Create **Fortune**

## Appendix A: Important Disclosures

### Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

### Ratings Definitions

**BUY:** We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

**HOLD-Outperform:** In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

**HOLD-Underperform:** In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

**SELL:** We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

**Under Review:** We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

**Restricted:** The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

### Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or any form or manner, without the express written